TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN SƠN** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 109/2018/QĐST- HNGĐ	*Yên Sơn, ngày 13 tháng 4 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 85/2018/TLST- HNGĐ ngày 30 tháng 3 năm 2018, giữa:

- Chị Trần Thị M, sinh năm 1986;

Địa chỉ: Thôn Y, xã H, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

- Anh Âu Đình C, sinh năm 1987;

Địa chỉ: Thôn Y, xã H, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55; 81; 81 và điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 4 năm 2018;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Anh Âu Đình C và chị Trần Thị M.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cháu Âu Dương P, sinh ngày 14/9/2010 cho chị Trần Thị M trực tiếp trông mon, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Giao cháu Âu Phương V, sinh ngày 16/4/2014 cho anh Âu Đình C trực tiếp trông mon, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau, hai bên có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Âu Đình C và chị Trần Thị M không có tài sản chung.

- Về vay nợ chung: Anh Âu Đình C và chị Trần Thị M không vay nợ ai.

- Về án phí: Chị Trần Thị M phải chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp

300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), theo biên lai số N^{o} 0004599 ngày 30 tháng 3 năm 2018, của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang, chị Trần Thị M được trả lại số tiền chênh lệnh 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng). Anh Âu Đình C không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không được kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TQ;
- VKS h. Yên Sơn;
- CCTHADS h. Yên Sơn;
- UBND xã Hoàng Khai;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Đức Nam